

PHỤ NỮ VÀ DU LỊCH NÔNG THÔN: ĐỒNG HÀNH CÙNG PHÁT TRIỂN TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP (NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP CỒN SƠN, CẦN THƠ)

TS. Ngô Thanh Loan*

Th.S Trần Thị Tuyết Vân**

HVCH.Trương Hoàng Tố Nga***

TÓM TẮT

Du lịch là một trong những lĩnh vực tạo công ăn việc làm đặc biệt quan trọng đối với người phụ nữ. Theo Chương trình Phát triển Nhân lực Du lịch đến năm 2015 của Tổng cục Du lịch, tỷ lệ nữ giới làm trong ngành này cao hơn so với lực lượng lao động nói chung ở mức 56%². Đặc biệt ở nông thôn, vào thời điểm nông nhàn, việc tham gia tổ chức, thực hiện du lịch, giúp cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người phụ nữ một cách đáng kể. Nhóm nghiên cứu đã chọn địa bàn khảo sát ở cồn Sơn (Cần Thơ) – một trong những khu vực mà hoạt động du lịch nông thôn có sự tham gia chủ yếu đến từ phía nữ giới. Nghiên cứu này nhằm đánh giá thực trạng vị thế, vai trò của phụ nữ khi tham gia vào công tác tổ chức, quản lý và thực hiện du lịch. Kết quả nghiên cứu cho thấy thông qua việc làm du lịch, tầm quan trọng của người phụ nữ nông thôn được nâng cao. Đồng thời, du lịch mở ra nhiều cơ hội cho người phụ nữ thể hiện năng lực và phát huy giá trị của mình.

1. Đặt vấn đề

Bàn luận về phụ nữ, vị trí, tầm ảnh hưởng, nhu cầu của họ trong xã hội, trong lao động và gia đình không phải là đề tài xa lạ trong nghiên cứu khoa

* Bộ môn Du lịch – Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG TP.HCM

** Bộ môn Du lịch – Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG TP.HCM

*** Bộ môn Du lịch – Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG TP.HCM

² <http://vietnamtourism.gov.vn/esrt/default.aspx-portalid=1&tabid=352&itemid=45.htm>

học. Đặc biệt, dưới ảnh hưởng của các hướng tiếp cận WID (Women In Development-Phụ nữ trong phát triển), WAD (Women And Development-Phụ nữ và phát triển), GAD (Gender And Development-Giới và phát triển), các nghiên cứu về phụ nữ dần được đánh giá như một ngành khoa học độc lập¹.

Các công trình thường đề cập đến vai trò của phụ nữ trong hoạt động sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn, bởi thực hành nông nghiệp vốn là sinh kế chính của xã hội loài người từ lúc các nền văn minh hình thành. Tuy nhiên, trong bối cảnh phát triển của khoa học công nghệ, toàn cầu hóa kinh tế, các hoạt động liên quan đến hệ sinh thái nông nghiệp không chỉ dừng lại ở việc trồng và thu hoạch lương thực. Ngày nay, nhắc đến sinh kế nông thôn mà phụ nữ đảm nhiệm vai trò chủ yếu, chúng ta không thể bỏ qua hoạt động tổ chức du lịch.

Theo Cecile Fruman và Louise Twining-Ward², du lịch có thể trao quyền cho phụ nữ. Ngành này đã được The World Bank Group và các tổ chức khác công nhận là một công cụ tạo cơ hội tốt hơn cho sự tham gia của phụ nữ vào lực lượng lao động, kinh doanh và lãnh đạo so với các lĩnh vực khác của nền kinh tế. Theo UNWTO, tại Nicaragua và Panama hơn 70% chủ doanh nghiệp du lịch là phụ nữ so với trong các lĩnh vực khác chỉ hơn 20%. Tổ chức lao động thế giới cho thấy phụ nữ chiếm từ 60-70% lực lượng lao động trong khu vực khách sạn (mặc dù có sự khác biệt đáng kể giữa các khu vực). Một nghiên cứu ở Bungary cho thấy 71% các nhà quản lý và quản trị viên trong ngành du lịch là phụ nữ so với chỉ 29% trong các lĩnh vực khác.

Ở Việt Nam, phụ nữ giữ vị trí quan trọng trong xã hội, họ là một bộ phận không thể thiếu trong bối cảnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa, nhất là ở thời buổi mà cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang trong giai đoạn khởi phát; việc đánh giá đúng vị thế, vai trò và cơ hội của người phụ nữ Việt Nam giúp nhận ra nhu cầu cải thiện cũng như tìm ra giải pháp phát huy năng lực phụ nữ để họ tiếp

¹ <http://www.tapchiconsan.org.vn/Home/Nghiencuu-Traodoi/2017/43836/Tu-Phu-nu-trong-phat-trien-den-Gioi-va-phat-trien-voi.aspx>

² Nhóm tác giả bài báo Empowering Women Through Tourism trên trang The World Bank Group

tục là động lực thúc đẩy sự phát triển chung của đất nước. Không phân biệt khu vực sinh sống, địa vị hay giàu nghèo; bằng sự khéo léo, chăm chỉ và sáng tạo của mình, người phụ nữ đã góp phần làm giàu cho xã hội nói chung và gia đình nói riêng thông qua nhiều lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và thương mại dịch vụ; trong đó, du lịch là một ngành nghề mà tỉ trọng nữ giới tham gia cao hơn nam giới. Theo số liệu điều tra nhân lực của ngành Du lịch năm 2000 cho thấy, tỷ trọng nữ chiếm 55,60%, trong khi nam chỉ chiếm 44,40%. Hiện nay lao động nữ trong ngành Du lịch dần có xu hướng tăng lên, trong khi lao động nam có xu hướng giảm.¹ Không chỉ vậy, để thu hút phụ nữ tham gia vào các hoạt động du lịch, vào ngày 09/2/2018, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ký kết với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch” giai đoạn 2018 – 2020. Chương trình nhấn mạnh việc nâng cao vai trò phụ nữ trong việc phát triển các nghề và giá trị văn hóa truyền thống để phát triển du lịch, duy trì hoạt động các đội và các nữ hướng dẫn viên du lịch,...

Tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, vị thế và vai trò của phụ nữ trong du lịch là vấn đề đang được quan tâm trong bối cảnh rất nhiều hoạt động du lịch được thực hiện bởi phụ nữ, mà chủ yếu là ở loại hình du lịch nông thôn. Không chỉ thế, theo *Định hướng phát triển sản phẩm du lịch vùng ĐBSCL đến năm 2020, tầm nhìn 2030*, du lịch nông thôn là một trong các dòng sản phẩm du lịch đặc thù chính tại vùng này, vì vậy, việc xác định tầm ảnh hưởng của phụ nữ trong hoạt động trên là một chủ đề cần được giải quyết. Nhóm nghiên cứu đã chọn địa bàn cồn Sơn, Cần Thơ bởi mô hình du lịch nông thôn nơi đây mang những nét rất riêng so với du lịch nông thôn của các khu vực lân cận. Với đặc điểm “mỗi nhà một món”, chị nào giỏi nấu món nào thì phục vụ du khách món đó, các sản phẩm ở đây không có sự trùng lặp, đồng thời thể hiện sự chuyên biệt cũng như sự sáng tạo của mỗi người phụ nữ trên cồn. Nghiên cứu *“Vai trò của người phụ nữ trong tổ chức du lịch nông thôn ở cồn Sơn, Cần Thơ”* nhằm mục tiêu xác định vị thế, vai trò, tầm ảnh hưởng của người

¹ Quy hoạch phát triển nhân lực ngành du lịch giai đoạn 2011-2020

phụ nữ nông thôn, đồng thời, qua đó biết được những nhu cầu đang tồn tại của phụ nữ trong địa bàn nghiên cứu. Kết quả của nghiên cứu này làm cơ sở dữ liệu cho các dự án và chương trình phát triển phụ nữ trong kinh tế du lịch, gợi ra các hướng đi cho du lịch phù hợp với nhu cầu của cộng đồng chủ, cụ thể ở đây là phụ nữ ở cộng đồng chủ nhà.

2. Cơ sở lý luận

2.1. Du lịch nông thôn

Về mặt ngữ nghĩa, du lịch nông thôn mà nhiều nơi dùng lẫn với thuật ngữ du lịch nông nghiệp - agritourism. Danh từ này được dùng khác nhau ở các quốc gia: ở Ý là *Agri - tourism* (Du lịch nông nghiệp); ở Anh là *Rural tourism* (Du lịch nông thôn), ở Mỹ là *Homestead* (Du lịch trang trại); ở Nhật Bản là *Green – tourism* (Du lịch xanh), còn ở Pháp là *Tourisme rural* (Du lịch nông thôn) hoặc *Tourisme vert* (Du lịch xanh).

Tiếp cận một cách khoa học, tác giả Bernard Lane trong bài viết “*Du lịch nông thôn là gì?*” đăng trên tạp chí Du lịch Bền vững, đã định nghĩa về du lịch nông thôn như một loại hình du lịch:

(1) Được diễn ra ở khu vực nông thôn

(2) Thiết thực cho nông thôn – hoạt động dựa trên những đặc điểm tiêu biểu của những khu vực nông thôn với quy mô kinh doanh nhỏ, không gian mở, được tiếp xúc trực tiếp và hòa mình vào thế giới thiên nhiên, những di sản văn hóa, xã hội và văn hóa truyền thống ở làng xã.

(3) Có quy mô nông thôn – bao gồm các công trình xây dựng cũng như quy mô khu định cư thường có quy mô nhỏ (thôn, bản).

(4) Dựa trên đặc điểm, yếu tố truyền thống, phát triển chậm và được tổ chức chặt chẽ, gắn kết với các hộ dân địa phương. Được phát triển và quản lý chủ yếu bởi địa phương, phục vụ mục đích lâu dài của dân cư trong làng xã.

(5) Với nhiều loại hình, thể hiện đặc tính đa dạng về môi trường, kinh

tế, lịch sử, địa điểm của mỗi nông thôn. [28, pg. 14]

Đến năm 2000, trong cuốn Từ điển du lịch (Encyclopedia of tourism, Routledge) đã giải thích về khái niệm Du lịch nông thôn (Rural tourism) như sau:

“Du lịch nông thôn là loại hình du lịch khai thác các vùng nông thôn như một nguồn tài nguyên và đáp ứng nhu cầu của cư dân đô thị trong việc tìm kiếm một không gian yên tĩnh và giải trí ngoài trời hơn là chỉ liên quan đến thiên nhiên. Du lịch nông thôn bao gồm các chuyến thăm vườn quốc gia và công viên công cộng, du lịch di sản trong khu vực nông thôn, các chuyến đi tham quan danh lam thắng cảnh và thưởng thức cảnh quan nông thôn và du lịch nông nghiệp. Nói chung, khu vực hấp dẫn nhất với du khách là những vùng ven khu công nghiệp, thường là vùng dân cư thưa thớt, vùng biệt lập hoặc những vùng cao, miền núi ít được biết đến. Du lịch nông thôn cung cấp một nguồn thu nhập thêm, đặc biệt là cho phụ nữ, và đóng vai trò quan trọng trong việc giảm tỷ lệ suy giảm dân số nông thôn. Đầu tư cho du lịch nông thôn có thể bảo tồn các công trình lịch sử, và các hoạt động truyền thống như lễ hội làng có thể phục hồi thông qua sự quan tâm của khách du lịch. [26, pg. 514-515]

Trong báo cáo “*Du lịch nông thôn: cơ hội duy trì sự phát triển của vùng nông thôn*” đã trình bày các định nghĩa du lịch nông thôn như:

“Du lịch nông thôn là một loại hình du lịch đa dạng các hoạt động được tổ chức ngoài môi trường tự nhiên và xa các vùng đô thị. Là một ngành công nghiệp đặc trưng bởi hoạt động kinh doanh du lịch diễn ra trên quy mô nhỏ, khu vực diễn ra các hoạt động du lịch chủ yếu chịu sự ảnh hưởng lớn của các hoạt động nông, lâm, ngư nghiệp hoặc các vùng tự nhiên chưa được con người khai thác sử dụng” [32, pg.6]

Dựa vào sự đa dạng của các yếu tố tạo thành sản phẩm du lịch nông thôn, thì du lịch nông nghiệp, du lịch xanh, du lịch ẩm thực, du lịch cưới ngựa, săn bắn ... cũng có thể xem là một lĩnh vực trong du lịch nông thôn. Nét đặc trưng khác biệt chính là mang đến cho khách du lịch sự tương tác qua lại với môi trường tự nhiên của vùng quê và cho phép họ tham gia vào các hoạt động

truyền thống, lối sống của cư dân địa phương. Vì thế du lịch nông thôn đôi khi cũng được xem như là một tập hợp con của du lịch sinh thái.

2.2. Phụ nữ

Phụ nữ chiếm thành phần cao trong cơ cấu lao động ở nông thôn. Theo báo cáo năm 2016 của Tổng cục Thống kê, ở nông thôn, tỷ lệ phụ nữ làm việc trong nông nghiệp là 63,4%. Lao động nữ nông thôn ngoài việc đồng án còn phải đảm nhiệm việc sanh đẻ, lo nội trợ, nuôi dạy con cái, chăm sóc ông bà cha mẹ, giải quyết những mối quan hệ gia đình, ngoại xã hội; một số người kinh doanh những mặt hàng thủ công, một số khác tham gia quản lý cộng đồng... Tuy nhiên, lao động nữ nông thôn được đánh giá là phi chính thức, vì chủ yếu là họ tự làm ở nhà, không đi xin việc (62,4% lao động nữ tự làm việc trong gia đình và không hưởng lương)². Nhìn chung, trình độ học vấn của lao động nữ nông thôn còn thấp. Hiện nay, hơn 70% lao động nữ nông thôn ở Việt Nam không có khả năng tiếp cận đào tạo nghề do hạn chế về trình độ văn hóa, kỹ năng nghề nghiệp³. Vì thế, họ ít có điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật, khoa học và công nghệ...

Nhìn chung, lao động nữ ở nông thôn gặp không ít bất lợi so với nam giới và so với phụ nữ ở các đô thị. Tuy là lực lượng lao động chủ chốt nhưng phụ nữ nông thôn vẫn là nạn nhân của tư tưởng “trọng nam khinh nữ”, chịu nhiều thiệt thòi từ những hủ tục, tập quán lạc hậu và ít có cơ hội hưởng thụ các giá trị văn hóa tinh thần. Lương thấp hoặc gần như không có lương vì đa phần là đảm nhiệm công việc trong chính gia đình mình, luôn ở vị trí thấp hơn so với nam giới, thiếu tiếng nói. Ngoài ra, do dành phần lớn thời gian cho gia đình, không có cơ hội và điều kiện để tiếp xúc với thế giới bên ngoài, thiếu hiểu biết về khoa học công nghệ, nên phụ nữ nông thôn thường không được xã hội đánh

¹<https://vov.vn/tin-24h/lao-dong-nu-o-nong-thon-dang-doi-mat-voi-nhieu-thach-thuc-737405.vov>

²<https://vov.vn/tin-24h/lao-dong-nu-o-nong-thon-dang-doi-mat-voi-nhieu-thach-thuc-737405.vov>

³ <http://www.nhandan.com.vn/cuoituan/phong-su/item/28927702-viec-lam-cho-phu-nu-nong-thon.html>

giá cao.

Giống tình hình chung của lực lượng phụ nữ vùng nông thôn, theo số liệu thống kê từ các cơ quan hành chính quận Bình Thủy, số lượng phụ nữ trên địa bàn cồn Sơn chiếm tỷ lệ trên 50% tổng số dân nơi đây. Phụ nữ trên cồn từ bao đời nay giữ vai trò chăm lo gia đình, phụ giúp công việc đồng áng. Kết quả điều tra dân số gần đây thống kê được gần như 100% phụ nữ trong độ tuổi từ 30 tuổi trở lên đều chưa tốt nghiệp trung học phổ thông. Đây là một trở ngại lớn đối với phụ nữ cồn Sơn trong quá trình vừa muốn tìm kiếm việc làm phù hợp vừa có thời gian chăm lo cho gia đình. Từ thực trạng trên, hiện nay cần tìm ra một giải pháp giúp cộng đồng phụ nữ giải quyết được những khó khăn về các vấn đề việc làm, thu nhập phù hợp với khả năng của từng cá nhân phụ nữ vừa cần đảm bảo họ có thời gian để chăm lo gia đình, chăm sóc con cái.

2.3. Tổng quan về du lịch Cồn Sơn

Cồn Sơn nằm giữa Sông Hậu (ngang Bến đò Cô Bắc), thuộc phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ. Cồn có diện tích bề nổi (diện tích canh tác) là 67 héc ta. Tổng diện tích tự nhiên là khoảng 218 héc ta (bao gồm phần nổi và phần chìm). Chiều dài thân cồn là 3 kilomet, chiều rộng nhất là 500 met - giữa Cồn, phần hẹp nhất khoảng 150 met - đầu và đuôi Cồn¹.

Nhìn lại quá trình khi hoạt động du lịch chưa được hình thành, triển khai trên địa bàn cồn Sơn từ trước năm 2015, có thể thấy đây là một trong những vùng đất có vị thế nằm cô lập với trung tâm hành chính của thành phố Cần Thơ. Nói đến cồn Sơn là nói đến đặc điểm 4 “Không” không điện, không đường, không trường, không nước. Việc di chuyển giữa các hộ gia đình với nhau được diễn ra trên các con đường đê đắp đất và hầu như các phương tiện không thể lưu thông được kể cả các phương tiện thô sơ như xe đạp. Nước sử dụng cho các mục đích sinh hoạt gia đình, phục vụ nhu cầu tưới tiêu vườn cây ăn trái đều được múc trực tiếp trên sông và không qua hệ thống lọc, khử trùng nhằm đảm bảo chất lượng nước sinh hoạt cung cấp cho người dân. Có thể thấy, hệ thống cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật trên địa bàn không đáp ứng được tối thiểu nhu

¹ Thông tin từ Câu lạc bộ Liên Thế Hệ cung cấp

cầu sinh hoạt của người dân trong cuộc sống. Từ bao đời nay để có các sản phẩm phục vụ nhu cầu thiết yếu, cư dân cồn Sơn điều phải di chuyển vào trong trung tâm thành phố để trao đổi, mua bán hàng hóa với phương tiện chủ yếu là ghe, xuồng của gia đình hay con đò đưa đón khách từ mấy mươi năm qua của gia đình cô bé Bảy và trong đó có cả hành trình đi tìm con chữ của học sinh trên cồn. Địa thế, sự bất tiện trong quá trình lưu thông là một trong những lý do gây ra tình trạng kém phát triển của cồn Sơn trong thời gian qua.

Cuộc sống của người dân trên cồn chủ yếu dựa vào các hoạt động sản xuất nông nghiệp vườn cây ăn trái, nuôi trồng thủy sản. Trong đó, trồng vườn cây ăn trái là hoạt động kinh tế chủ lực. Người dân cồn Sơn trồng đa dạng các loại vườn cây ăn trái đặc trưng của vùng đồng bằng sông Cửu Long như chôm chôm, nhãn, vú sữa, bưởi,... Mô hình vườn cây, bè cá xen kẽ tạo nên nét chấm phá đơn sơ mộc mạc của cảnh sắc nông thôn giữa lòng Tây đô phát triển. Cư dân trên cồn có sự phân chia lao động rõ ràng khi đàn ông phụ trách các phần việc nặng nhọc trong các khâu làm đất, bón phân, tưới cây,... Vai trò trụ cột gia đình bắt buộc người đàn ông trên cồn phải mưu sinh với nhiều nghề khác nhau khi hoạt động kinh tế nông nghiệp không mang lại nguồn thu nhập dư dả cho cuộc sống. Riêng phụ nữ tham gia vào hoạt động nông nghiệp với các khâu: dọn cỏ, tưới cây, thu hoạch nông sản mang ra các chợ đầu mối để bán cho thương lái hoặc trao đổi hàng hóa để lấy các nhu yếu phẩm phục vụ cho nhu cầu của gia đình. Trong thời gian nông nhàn, phụ nữ tập trung vào các công việc nội trợ trong gia đình, bên cạnh nhận các công việc làm thuê bên ngoài địa bàn để cải thiện thu nhập, phát triển kinh tế hộ.

Du lịch nông thôn ở cồn Sơn manh nha hình thành sau lời đề nghị của bà Lê Thị Bé Bảy, phó Phòng văn hóa thông tin quận Bình Thủy. Ban đầu, người dân cũng chỉ “làm thử cho vui”. Sau đó, khi nhận thấy nhờ làm du lịch, đời sống kinh tế và văn hóa của mình đã từng bước được cải thiện, người dân dần dần tập trung đầu tư, tổ chức du lịch một cách nghiêm túc hơn. Đặc điểm của mô hình du lịch nông thôn ở đây là mỗi nhà một sản phẩm, do đó, không có sự trùng lặp trong quá trình cung ứng, phục vụ du khách. Chẳng hạn như, nhà bà

Bảy Muôn làm bánh kẹp, bánh lọt, thì nhà bà Năm Phước làm bánh in, bánh xèo; nhà cô Ba Vàm Hồ có món gà nấu chanh dây thì nhà vườn Song Khánh có món lẩu mắm,...Khách đang tham quan trải nghiệm ở nhà này mà muốn thưởng thức món nhà khác thì họ vẫn mang qua để phục vụ, không cạnh tranh, mời chào chéo kéo khách, các hộ giúp đỡ nhau, hợp tác cùng làm nên một mô hình du lịch “có một không hai”, không nhầm lẫn với các hình thức du lịch nông thôn khác trong địa bàn Cần Thơ và ở các địa phương lân cận của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Qua ba năm đưa vào hoạt động, mô hình du lịch cồn Sơn đã có bước phát triển và đã đạt được một số thành công nhất định. Bảng số liệu thống kê số lượt khách đến với cồn Sơn qua các tháng trong 3 năm đã thể hiện rõ nét cho những bước đầu thành công của mô hình du lịch này tại cồn Sơn.

Bảng: Số liệu thống kê lượt khách đến cồn Sơn

	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Tháng 1	Chưa có khách	1188	1249
Tháng 2		1407	1182
Tháng 3		1599	1801
Tháng 4		1731	
Tháng 5		1255	
Tháng 6		2388	
Tháng 7		2871	
Tháng 8	365	1666	
Tháng 9	529	1409	
Tháng 10	783	1280	
Tháng 11	699	765	
Tháng 12	753	1027	
Tổng lượt khách	3.129	18.586	4.232

Nguồn: Câu lạc bộ Liên Thế Hệ, 2018

Từ bảng số liệu thống kê, có thể thấy trong giai đoạn đầu phát triển, lượt khách du lịch đến với cồn Sơn đã có sự tăng nhanh đột biến khi cùng kì tháng 8

năm 2017 có lượt khách tăng gấp 4.5 lần so với năm 2016. Và tổng lượt khách 5 tháng cuối năm 2017 tăng gần gấp hai lần so với năm 2016. Sự gia tăng đáng kể của lượt khách đến với cồn Sơn đã bước đầu cho thấy hiệu quả của hoạt động du lịch nơi đây và là động lực to lớn cho cộng đồng phụ nữ trên cồn Sơn chung tay phát triển du lịch nông thôn trong thời gian tới.

3. Tác động của du lịch nông thôn đến phụ nữ trên địa bàn cồn Sơn trong bối cảnh hiện nay

3.1. Tạo cơ hội việc làm và tăng thu nhập cho phụ nữ

Tháng 9/2015 mô hình du lịch nông thôn được đưa vào hoạt động trên địa bàn cồn Sơn với sự tham gia ban đầu của vài hộ dân thông qua việc cung cấp dịch vụ ăn uống, tham quan vườn trái cây, tìm hiểu đời sống của người dân ở địa bàn. Những hoạt động sơ khai ban đầu đã được các cơ quan chức năng của quận, thành phố hỗ trợ, động viên người dân tham gia nhằm mục đích tạo việc làm cho chị em phụ nữ, gia tăng thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống của các hộ dân trên cồn.

Nhận thấy, việc cung cấp các sản phẩm, dịch vụ cho mô hình du lịch nông thôn phù hợp với điều kiện, khả năng, năng lực hiện có của bản thân do đó cộng đồng phụ nữ cồn Sơn đã cùng nhau tham gia du lịch với suy nghĩ “lấy lợi thế sẵn có để phục vụ cho khách”. Trong giai đoạn đầu được sự hướng dẫn, giúp đỡ của các nhà chuyên môn, chị em phụ nữ đã tham gia ở nhiều cấp độ khác nhau. Chị em ở các gia đình sẵn có về các điều kiện tài nguyên du lịch như vườn cây, bè cá, không gian đón tiếp khách song song với các điều kiện cơ sở vật chất cơ bản như nhà cửa, vật dụng nấu ăn, chỗ ngồi để đón tiếp, phục vụ khách du lịch,..sẽ là nơi phục vụ khách. Cùng với đó, là các chị em không có điều kiện cơ sở vật chất thì sẽ tham gia phục vụ, với các công việc nấu ăn, dọn dẹp, phụ tiếp đón khách tại các nhà vườn mỗi buổi có khách sẽ giúp các chị em kiếm được khoảng 150.000 đồng đến 200.000 đồng. Đây là một khoản thu nhập khá lớn, giúp phụ nữ có thêm động lực trong việc tham gia hoạt động du lịch trên địa bàn.

Để có được các kết quả khả quan ban đầu, cộng đồng phụ nữ cồn Sơn đã tích cực tham gia vào tổ hợp tác du lịch nông thôn nhằm cung cấp cho khách các sản phẩm, dịch vụ đa dạng thông qua mô hình liên kết giữa các hộ làm du lịch với nhau và cùng đảm bảo chia sẻ lợi ích kinh tế từ hoạt động du lịch mang lại.

Bảng: Danh sách thành viên tổ hợp tác du lịch nông thôn cồn Sơn

STT	Tên thành viên	Dịch vụ	Vai trò
Hộ chính thức			
1	Phan Hữu Cảnh	Âm thực – Liên kết vườn	Tổ trưởng
2	Nguyễn Thành Tâm	Liên kết vườn	Tổ phó
3	Võ Văn Tho	Liên kết vườn	Trưởng ban quản lí
4	Nguyễn Thị Út	Âm thực	Bí thư khu vực
5	Tô Hoàng Dịch Thủy	Dịch vụ vận chuyển	Thành viên
6	Lý Văn Bon	Liên kết vườn	Thành viên
7	Phan Thị Kim Ngân	Bánh dân gian – Liên kết vườn	Thành viên
8	Phan Thị Kim Phước	Âm thực – Liên kết vườn	Thành viên
9	Nguyễn Thị Phương	Âm thực	Thành viên
10	Phan Thị Luôn	Liên kết vườn	Thành viên
11	Nguyễn Thị Phước	Âm thực	Thành viên
12	Nguyễn Thị Kim Thủy	Nghề dân gian	Thành viên
Hộ thử nghiệm			
1	Lê Trung Tín	Liên kết vườn	Thử nghiệm
2	Lê Thị Mỹ Hòa	Âm thực	Thử nghiệm
3	Bùi Thúy Liễu	Liên kết vườn	Thử nghiệm

Nguồn: Tổ hợp tác du lịch nông thôn cồn Sơn, 2017

Căn cứ vào bảng thành viên tổ hợp tác du lịch nông thôn cồn Sơn, có thể nhận thấy hoạt động du lịch đã và đang thu hút sự chú ý và tham gia hoạt động của phụ nữ trên địa bàn. Tỷ lệ phụ nữ tham gia cung cấp các sản phẩm, dịch vụ du lịch trên cồn hiện nay chiếm trên 67%. Với các hình thức tham gia cụ thể:

Bảng: Danh mục các công việc

Danh mục các công việc	Nhóm lao động	Số lao động nữ
Nấu ăn	Dịch vụ ẩm thực	5
Hướng dẫn làm bánh dân gian	Dịch vụ ẩm thực	3
Dẫn đường, hướng dẫn tham quan vườn	Hướng dẫn	8
Bán các sản vật địa phương	Buôn bán	3
Phục vụ đờn ca tài tử	Phục vụ	2
Chèo đò đưa khách	Phục vụ vận chuyển	1

Nguồn: Nhóm tác giả khảo sát, 2018

Công việc đa dạng, tạo điều kiện cho những người phụ nữ lớn tuổi cũng có thể tham gia du lịch với những công việc phù hợp với khả năng, điều kiện sức khỏe của bản thân như: giới thiệu về lịch sử vùng đất trong sự hiểu biết của bản thân, buôn bán trái cây thu hoạch được từ vườn. Được trò chuyện, giao lưu với khách những người phụ nữ lớn tuổi trên cồn Sơn cảm thấy rất vui vẻ, phấn khởi và tâm sự rằng do cuộc sống trên cồn từ bao lâu nay rất vắng lặng, buồn tẻ nên khi có du lịch, có nhiều khách du lịch đến tham quan, tìm hiểu thì trên cồn rất vui. Nếu những ngày không có khách thì các bà, các chị cảm thấy rất buồn. Do đó, phụ nữ trên cồn luôn tâm niệm rằng bên cạnh việc kiếm thêm thu nhập cho bản thân, gia đình, còn làm du lịch như một niềm vui, sự yêu thích và muốn gắn bó lâu dài với công việc này.

Nhằm tạo ấn tượng thu hút khách đến với địa phương, các chị em phụ nữ chung tay tạo nên các sản phẩm, dịch vụ du lịch độc đáo, duy nhất. Nhóm phụ nữ trong tổ du lịch cùng nhau thảo luận, góp ý và thống nhất cho từng sản phẩm, dịch vụ của cá nhân tham gia. Chính quá trình này đã tạo nên những món ăn đặc sắc chỉ có ở địa phương, những dịch vụ hướng dẫn khách làm các món bánh truyền thống, các hoạt động đánh bắt cá, câu cá, tham quan mô hình bè cá trên sông, dịch vụ cá lóc bay trong hoạt động thường nhật khi cho cá ăn,...

Trên cồn Sơn khi vào mùa vụ, đàn ông trên cồn tham gia vào công việc thu hoạch nông sản, trái cây đem bán cho thương lái trong khoảng thời gian một tháng và còn lại các công việc hàng ngày như tưới nước, bón phân, chăm

sóc, làm cỏ cho vườn cây ăn trái đều do phụ nữ đảm nhiệm. Hoạt động “*làm vườn như tiền cũ đổi tiền mới*” chỉ giúp các hộ dân trên cồn trang trải cuộc sống, không tạo khoản tiết kiệm cho gia đình. Do đó mỗi ngày, phần lớn những người đàn ông trên cồn “*đều phải ra bên ngoài làm thuê để kiếm thêm thu nhập cho cuộc sống gia đình*”. Khi du lịch được triển khai và đưa vào hoạt động trên cồn Sơn, người phụ nữ lại càng tích cực hơn trong việc tham gia khi được khuyến khích phát huy thế mạnh, sở trường tự có của bản thân vào hoạt động du lịch tại địa phương.

Bảng: Thống kê số lượt khách và doanh thu từ hoạt động du lịch trên địa bàn cồn Sơn

Năm	Số tháng hoạt động	Số lượt khách	Tổng doanh thu
2016	5	3.129	459.393.000
2017	12	18.586	2.900.074.000
2018	3	4.232	671.863.000

Nguồn: Câu lạc bộ Liên Thế hệ, 2018

Hoạt động du lịch đã có bước phát triển rõ rệt khi số lượt khách và doanh thu đã tăng đáng kể qua thời gian hoạt động. Nguồn doanh thu có được từ hoạt động du lịch đã thể hiện đáng kể vai trò của phụ nữ trong du lịch.

Bên cạnh đó, hoạt động du lịch không chỉ mang lại nguồn thu nhập thêm cho các chị em phụ nữ trực tiếp tham gia du lịch mà còn mang lại nguồn thu gián tiếp cho các chị em khác trên địa bàn cồn Sơn khi số lượt khách đến địa phương gia tăng, tạo cơ hội cho các chị em có thể bán tại chỗ các sản phẩm nông sản, các sản vật do chị em tự chế biến làm ra như các mặt hàng khô cá lóc, rượu làm từ trái cây, các loại bánh trái khi khách có nhu cầu tìm mua đặc sản địa phương mang về, giúp chị em kiếm thêm thu nhập khi “*có khách thì có đồng vô đồng ra mỗi ngày*”.

Những kết quả khả quan đó đã tạo động lực không chỉ cho những chị em phụ nữ tham gia hoạt động du lịch ngay từ ban đầu mà còn tạo sự tin tưởng, động lực giúp các chị em chưa tham gia hoạt động du lịch quan tâm, tìm hiểu

và tham gia thử nghiệm với nhiều vai trò nhỏ khác nhau trong quá trình đa dạng hóa sản phẩm du lịch cồn Sơn nhằm phục vụ khách trong và ngoài nước.

3.2. Tạo điều kiện giúp phụ nữ được học hỏi và khẳng định giá trị bản thân

Với quyết tâm thực hiện du lịch với phương châm vừa làm vừa học hỏi, các chị em phụ nữ tham gia vào các khóa học tập, tập huấn, trao đổi học hỏi kinh nghiệm làm du lịch từ các địa phương khác. Trong giai đoạn đầu, cộng đồng phụ nữ được tham gia khóa tập huấn tại chỗ do các giảng viên có kinh nghiệm, hiểu biết của các trường đại học trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long và các trường khác trực tiếp hướng dẫn, giảng dạy về các quy trình, phương pháp đón tiếp, phục vụ khách du lịch. Được hướng dẫn cách thức triển khai hoạt động du lịch, gợi mở ý tưởng, hướng dẫn phụ nữ làm các món ăn dân dã, triển khai các mô hình sản phẩm đơn giản phục vụ khách du lịch,...

Ngoài ra, chính quyền địa phương còn tạo nhiều điều kiện, cơ hội cho các chị em phụ nữ làm du lịch được đi tham quan học tập các mô hình làm du lịch nông thôn ở các địa phương lân cận như Bến Tre, An Giang, Vĩnh Long. Đây là những địa phương có điều kiện tự nhiên khá tương đồng với cồn Sơn và đã có hoạt động du lịch nông thôn triển khai trong thời gian trước. Quá trình tham quan học tập không chỉ mở ra cho phụ nữ cơ hội được đi tham quan, tìm hiểu mà còn được trao đổi, tìm hiểu về các mô hình khai thác du lịch ở các địa phương, từ đó có những kinh nghiệm, bài học thực tiễn trong việc khai thác hoạt động du lịch của gia đình và địa bàn cồn Sơn trong tương lai.

Trong quá trình đi tham quan học hỏi kinh nghiệm, các chị em ở địa bàn cồn Sơn cũng muốn thông qua đó giao lưu, trao đổi kinh nghiệm cũng như trao đổi được các kỹ năng của cá nhân thông qua các hội thi tay nghề trong lĩnh vực du lịch. Các kết quả đạt được ở các hội thi tay nghề như Huy chương bạc với món bánh kẹp của chị Bảy Muôi đã tạo ra động lực to lớn cho các chị em phụ nữ trên cồn cố gắng nhiều hơn nữa trong việc làm du lịch.

Bên cạnh đó, để mô hình du lịch được triển khai thông suốt, quá trình hoạt động phục vụ khách tạo tính chuyên nghiệp và thông qua đó để có thể thực hiện các công tác tuyên truyền, quảng bá cho mô hình du lịch nông thôn trên địa bàn cồn Sơn đến với nhiều thị trường khách cũng như nhiều các đại lý, công ty du lịch thì cộng đồng phụ nữ cũng rất tích cực, tự nguyện tham gia vào các Hội Người cao tuổi, câu lạc bộ Liên thế hệ,.. nhằm tạo nên cộng đồng lớn chung tay làm du lịch. Việc liên kết các chị em với nhau tạo thành một khối hoạt động thống nhất, đồng bộ, vững mạnh giúp hoạt động du lịch cồn Sơn có thể phát triển được nhiều hơn trong tương lai.

Du lịch nông thôn đã phát huy được các giá trị đặc trưng khi khai thác cảnh quan, văn hóa bản địa, các hoạt động điển hình của vùng nông thôn để thu hút khách du lịch mà bên cạnh đó còn mang lại giá trị tích cực cho cộng đồng nói chung và cộng đồng phụ nữ nông thôn nói riêng khi tạo điều kiện cho người phụ nữ được khẳng định mình, ý thức được các giá trị bản thân và không ngừng “*mở mang kiến thức, học hỏi lẫn nhau, học hỏi từ khách du lịch*”. Phụ nữ không còn để các vấn đề trình độ học vấn, không để các hệ tư tưởng phong kiến giam giữ người phụ nữ quanh xó bếp bằng việc giúp phụ nữ chủ động, tích cực tham gia du lịch bằng chính khả năng nấu nướng hàng ngày, bằng chính sự hiểu biết sâu rộng về văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương, bằng chính các hoạt động nông nghiệp thường ngày đã giúp bao thế hệ phụ nữ mưu sinh.

Hoạt động du lịch tạo cho cộng đồng phụ nữ ý thức được các giá trị văn hóa của địa phương, khi “*khách đến đây mà mình được nói về cồn Sơn, về con người,.. thì thấy rất hãnh diện*”, từ đó giúp phụ nữ hiểu hơn về việc bảo tồn các trang phục, món ăn truyền thống và lối sống dân dã từ bao đời nay trên cồn.

3. Kết luận

Trong xu thế hội nhập và đi lên của đất nước, phụ nữ nông thôn tiếp tục phát huy và khẳng định vai trò, vị trí của mình đối với sự phát triển của gia đình nói riêng và của xã hội nói chung. Trường hợp ở cồn Sơn là một ví dụ điển hình cho thấy, khi nền kinh tế càng phát triển, phụ nữ càng có nhiều cơ hội hơn để tham gia vào nền kinh tế thị trường và khiến nam giới phải chia sẻ trách

nhiệm chăm sóc gia đình. Khi quyết định làm du lịch nông thôn, tầm ảnh hưởng của người phụ nữ được nâng cao và những gì phụ nữ tạo ra được công nhận một cách công khai chứ không còn là những hi sinh, việc làm thầm lặng trong nhà. Ngoài việc mang lại thu nhập đáng kể cho gia đình, tổ chức du lịch nông thôn là một hình thức đề tiếng nói và quyết định của người phụ nữ trở nên có giá trị hơn trước đây rất nhiều. Thông qua làm du lịch, nhu cầu và khát vọng được khẳng định mình, được lắng nghe và cống hiến cho xã hội của người phụ nữ nông thôn có cơ hội được thể hiện một cách rõ ràng và chân thật nhất./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Hồng Tín, Chung Cẩm Tú, Châu Mỹ Duyên và Tô Lan Phương, 2015. “Đánh giá thực trạng đặc điểm và vai trò của phụ nữ nông thôn trong sản xuất nông nghiệp vùng thâm canh lúa tỉnh An Giang và Kiên Giang”. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, số 41, trang 25-43.
2. <http://baoquocte.vn/nu-quyen-tren-ban-do-the-gioi-59135.html> (Nữ quyền trên bản đồ thế giới)5
3. <http://blogs.worldbank.org/psd/empowering-women-through-tourism-0> (Empowering Women Through Tourism)
4. <http://ttxtdldongnai.vn/du-lich-va-phu-nu> (Du lịch và phụ nữ)
5. <http://www.haugiang.gov.vn/portal/data/sites/10/chuyende/phunu/phan2/vitrivaitrocuaphunutrongsuthehoinhapi.html> (Vị trí, vai trò của người phụ nữ trong xu thế hội nhập và phát triển của đất nước)
6. http://www.nhandan.com.vn/vanhua/du_lich/item/20376402-.html (Tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong phát triển du lịch nông thôn)
7. <http://www.tapchiconsan.org.vn/Home/Nghiencuu-Traodoi/2011/13284/Phu-nu-nong-thon-trong-dieu-kien-day-manh-cong-nghiep-hoa.aspx> (Phụ nữ nông thôn trong điều kiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa)
8. <http://www.vtr.org.vn/nang-cao-vai-tro-phu-nu-trong-phat-trien-du-lich.html> (Nâng cao vai trò của phụ nữ trong phát triển du lịch)